

Số: 2230 /QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày 10 tháng 6 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt Quy chế bán đấu giá tài sản 34 chiếc xe mô tô hai bánh
tịch thu sung công quỹ Nhà nước tại Công an huyện

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 23/2010/TT-BTP ngày 06/12/2010 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 173/2013/TT-BTC ngày 20/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số nội dung việc quản lý, xử lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giam, tịch thu theo đúng thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 5473/QĐ-UBND ngày 17/11/2015 của Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước về việc thành lập Hội đồng định giá, bán đấu giá tài sản thanh lý và tịch thu sung công quỹ Nhà nước trên địa bàn huyện Tuy Phước;

Căn cứ Quyết định số 2190/QĐ-UBND ngày 06/6/2016 của Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt giá trị định giá tài sản 34 chiếc xe mô tô hai bánh tịch thu sung công quỹ Nhà nước tại Công an huyện;

Xét đề nghị của Thường trực Hội đồng định giá, bán đấu giá tài sản tịch thu sung công quỹ nhà nước huyện tại Tờ trình số 583/HĐBĐG-CAH ngày 07/6/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy chế bán đấu giá tài sản 34 chiếc xe mô tô hai bánh tịch thu sung công quỹ Nhà nước tại Công an huyện Tuy Phước do Thường trực Hội đồng định giá, bán đấu giá tài sản tịch thu sung công quỹ Nhà nước huyện lập. (Cụ thể có Quy chế bán đấu giá kèm theo).

Điều 2. Giao Thường trực Hội đồng định giá, bán đấu giá tài sản tịch thu sung công quỹ Nhà nước huyện Tuy Phước phối hợp với các ngành chức năng của huyện tổ chức triển khai thực hiện.

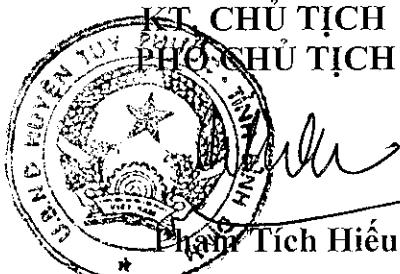
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Trưởng Công an huyện, Thường trực Hội đồng định giá, bán đấu giá tài sản huyện và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này ./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: V*

Vũ Văn Hiếu



Chánh Văn phòng
Vũ Văn Hiếu

QUI CHẾ ĐẤU GIÁ

V/v bán đấu giá tài sản 34 chiếc xe mô tô 02 bánh
tịch thu sung công quỹ nhà nước tại Công an huyện Tuy Phước

CHƯƠNG I NHỮNG QUI ĐỊNH CHUNG

Căn cứ Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản và Thông tư số 23/2010/TT-BTP ngày 06/12/2010 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 12/2010/TT-BTC ngày 20/01/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc xử lý tang vật vi phạm hành chính là hàng hóa, vật phẩm dễ bị hư hỏng và quản lý số tiền thu được từ xử lý tang vật phương tiện tịch thu sung công quỹ nhà nước do vi phạm hành chính.

Căn cứ các Quyết định từ số 518 đến số 551/QĐ-CAH ngày 25/05/2016 của Trưởng Công an huyện về việc tịch thu sung công quỹ nhà nước đối với xe mô tô 02 bánh vi phạm hành chính, không có nguồn gốc hợp pháp;

Căn cứ Quyết định số 2/30 /QĐ-UBND ngày 06/12/2016 của Chủ tịch UBND huyện về việc phê duyệt giá trị định giá tài sản tịch thu sung công quỹ nhà nước tại Công an huyện Tuy Phước.

Điều 1. Giới thiệu chung về tài sản đưa ra đấu giá:

1. Tài sản đưa ra đấu giá, bao gồm: 34 (Ba mươi bốn) chiếc xe môtô vi phạm hành chính, không có nguồn gốc hợp pháp bị tịch thu sung công quỹ nhà nước.

2. Quy định giá khởi điểm về tài sản đưa ra đấu giá: tất cả được thông báo công khai trên các kênh truyền thông đại chúng.

Điều 2. Đối tượng được tham gia đấu giá:

- Tất cả các tổ chức, cá nhân có nhu cầu ở trong hoặc ngoài huyện đều được tham gia đấu giá. Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá liên hệ tại Hội đồng bán đấu giá tài sản tịch thu sung công quỹ nhà nước huyện Tuy Phước và sẽ được hướng dẫn xem tài sản trước khi tổ chức cuộc đấu giá.

- Những người sau đây không được tham gia đấu giá:

+ Người Việt Kiều, người có quốc tịch nước ngoài;

+ Người không có năng lực hành vi dân sự, người bị mất năng lực hành vi dân sự, người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự theo Điều 23 đến Điều 25 của Bộ luật Dân sự hoặc người tại thời điểm đấu giá không nhận thức, làm chủ được hành vi của mình.

CHƯƠNG II **TRÌNH TỰ, THỦ TỤC ĐẤU GIÁ**

Điều 3. Thành lập Hội đồng định giá, bán đấu giá tài sản:

Căn cứ Quyết định số 5473/QĐ-CTUBND ngày 17/11/2015 của Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước về việc thành lập Hội đồng Định giá, bán đấu giá tài sản tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Hội đồng Bán đấu giá tài sản huyện Tuy Phước gồm có: Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước làm Chủ tịch Hội đồng Định giá, bán đấu giá và đại diện các phòng, ban chức năng của huyện làm thành viên Hội đồng.

Điều 4. Thông báo tổ chức đấu giá:

- Hội đồng Bán đấu giá tài sản huyện Tuy Phước thông báo công khai tài sản tịch thu sung công quỹ nhà nước trên phương tiện thông tin đại chúng như: Đài Truyền thanh huyện, Đài Truyền thanh thị trấn Tuy Phước và các phương tiện thông tin đại chúng khác và được niêm yết công khai tại địa điểm tổ chức bán đấu giá (tại Công an huyện Tuy Phước).

- Về đấu giá viên: Chủ tịch Hội đồng Bán đấu giá tài sản tịch thu sung công quỹ nhà nước giao Trưởng Công an huyện Tuy Phước (Phó chủ tịch Hội đồng Bán đấu giá tài sản tịch thu sung công quỹ nhà nước) ký hợp đồng với tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp để tổ chức này cử đấu giá viên điều hành cuộc bán đấu giá tài sản theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 21 của Nghị định số 17/2010/NĐ-CP và có trách nhiệm thanh lý hợp đồng theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Đăng ký tham gia đấu giá:

1. Tất cả các đối tượng có đủ điều kiện theo quy định tại Điều 2 của qui chế này thực hiện đăng ký và hoàn tất thủ tục đăng ký trong thời hạn từ ngày ra thông báo đến ngày 17 tháng 6 năm 2016

* Thời gian tổ chức đấu giá: vào lúc 8h00 ngày 18/6/2016

* Địa điểm: tại Công an huyện Tuy Phước.

2. Tổ chức, cá nhân đăng ký và nộp hồ sơ tham gia đấu giá phải nộp các khoản tiền sau đây:

a) Tiền đặt cọc (tiền ký quỹ - tiền đặt trước): người muốn tham gia đấu giá phải nộp các khoản tiền đặt trước (ký quỹ) bằng 20% giá trị tài sản đưa ra bán đấu giá, hoặc bằng một tài sản thế chấp có giá trị tương đương. Người trúng đấu giá sẽ được trả lại tiền ký quỹ sau khi người đấu trúng thực hiện nghĩa vụ tài chính về tài sản đấu trúng.

*** Được hoàn trả tiền đặt cọc (ký quỹ) trong các trường hợp sau:**

- Người không trúng đấu giá, được trả lại ngay sau khi cuộc đấu giá kết thúc.
- Người đã đăng ký tham gia đấu giá nhưng rút lại đăng ký trong thời hạn hoàn tất thủ tục đăng ký tham gia đấu giá quy định tại khoản 1 Điều này.

*** Không được hoàn trả khoản tiền đặt cọc (ký quỹ) và được nộp vào ngân sách Nhà nước trong các trường hợp sau:**

- Người trúng đấu giá nhưng từ chối nhận quyền sử dụng tài sản hoặc rút lại giá đã trả.
- Người vi phạm quy chế đấu giá của cuộc đấu giá đó.

b) Lệ phí đấu giá là: **50.000 đồng** theo quy định tại Thông tư số 03/2012/TT-BTC ngày 05/01/2012 của Bộ Tài chính. Khoản lệ phí này nộp khi đăng ký tham gia đấu giá và chi phí này được sử dụng cho việc tổ chức thực hiện đấu giá, không hoàn trả lại cho tổ chức, cá nhân đã đăng ký tham gia nộp lệ phí đấu giá.

Điều 6. Giá khởi điểm và bước giá để đấu giá:

1. Giá khởi điểm đấu giá: tài sản bao gồm: 34 (Ba mươi bốn) chiếc xe mô tô vi phạm hành chính, không có nguồn gốc hợp pháp bị tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Giá khởi điểm: 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng)

2. Bước đấu giá cho mỗi lần hô tại cuộc đấu giá là: **100.000 đ/1 lần hô** (đối với đấu giá theo từng xe), **200.000 đ/1 lần hô** (đối với đấu giá theo lô) và đối tượng tham gia đấu giá ít nhất phải hô được một lần theo quy định.

Điều 7. Trình tự tổ chức đấu giá:

1. Mở đầu phiên đấu giá, người điều hành cuộc đấu giá (Đấu giá viên) giới thiệu thành viên hội đồng, người điều hành và người giúp việc của hội đồng.

2. Người điều hành thông qua qui chế của phiên đấu giá đã được cấp thẩm quyền phê duyệt công bố danh sách tổ chức hoặc cá nhân có đủ điều kiện tham gia đấu giá.

3. Giới thiệu toàn bộ thông tin có liên quan đến tài sản đấu giá; nhắc lại giá khởi điểm của từng chiếc, bước giá, giải đáp thắc mắc của người tham gia đấu giá và làm các thủ tục cần thiết khác.

4. Tổ chức, cá nhân nào không đủ điều kiện tham gia đấu giá thì không được đấu giá. Người tham gia trực tiếp đấu giá phải xuất trình chứng minh nhân dân phù hợp với chứng minh nhân dân của người ký đơn đăng ký đấu giá hoặc người được ủy quyền trước khi tham gia đấu giá.

5. Trình tự đấu giá theo hình thức công khai trực tiếp bằng lời nói:

Tất cả khách hàng tham gia đấu giá phải trả bằng lời nói theo thứ tự từng người liên tục cho đến khi không còn người, tổ chức tham gia trả giá tiếp. Mức trả giá lần thứ 1 (vòng đầu) khách hàng lần lượt trả giá theo số thứ tự bốc thăm do Hội đồng Đấu giá tổ chức cho khách hàng đăng ký đấu giá bốc thăm và khách hàng trả mức giá đầu tiên phải cao hơn mức giá khởi điểm ít nhất một bước giá theo quy định tại điểm 2, Điều 6 của Qui chế này; khách hàng trả mức giá kế tiếp phải cao hơn mức giá đấu mà người trả liền kề trước đó ít nhất một bước giá theo quy định tại điểm 2, Điều 6. Trường hợp trong vòng đấu giá lần đầu (vòng 1) nếu người trước trả mức giá cao hơn 20% giá khởi điểm thì khách hàng chưa trả giá của vòng đấu nếu không trả giá tiếp theo thì vi phạm qui chế (không mất tiền ký quỹ). Người nào không tham gia trả giá vòng trước (vòng 1) thì không được tham gia trả giá thực hiện vòng sau, quyền tham gia đấu giá tài sản trên tại phiên đấu giá người đó bị loại.

Điều 8. Phương thức đấu giá:

1. Đấu giá công khai, hô bằng lời được bắt đầu từ giá khởi điểm. Người tham gia đấu giá trả giá trực tiếp bằng lời liên tục cho đến khi không còn người yêu cầu đấu giá tiếp. Người có mức giá trả cao nhất là người trúng đấu giá.

2. Người điều hành đấu giá sẽ hô làm 3 lần, mỗi lần hô cách nhau 1 phút.

Nếu sau 03 lần hô nhắc lại giá mà không còn ai tham gia đấu nữa thì người cuối cùng có giá cao nhất sẽ là người đấu trúng.

3. Trường hợp người trúng đấu giá từ chối mua tài sản hoặc rút lại giá đã trả thì người bỏ giá thấp hơn liền kề được Hội đồng Đấu giá xem xét phê duyệt trúng giá bổ sung; nếu giá trả của người liền kề không thấp hơn giá khởi điểm của vòng đấu cuối cùng. Nếu người trúng giá bổ sung từ chối không nhận mua tài sản thì Hội đồng Đấu giá ra văn bản hủy bỏ kết quả trúng đấu giá. Hội đồng sẽ xem xét đấu giá lại vào một thời điểm khác.

Điều 9. Công nhận kết quả đấu giá trúng:

1. Căn cứ vào kết quả đấu giá trúng. Hội đồng Bán đấu giá tài sản công nhận kết quả đấu giá trúng bằng văn bản theo quy định;

2. Nội dung công nhận kết quả đấu giá trúng gồm: Họ tên, địa chỉ, số chứng minh nhân dân của người đấu giá trúng, tài sản đấu giá trúng, mức giá đấu trúng, tổng số tiền phải nộp vào ngân sách nhà nước và các nội dung cần thiết khác.

Điều 10. Giao tài sản đấu giá trúng cho người trúng đấu giá :

Căn cứ vào văn bản công nhận kết quả đấu giá trúng của cơ quan có thẩm quyền và giấy nộp tiền đã nộp đủ số tiền đấu giá trúng của người trúng đấu giá vào Kho bạc nhà nước. Công an huyện Tuy Phước tiến hành giao tài sản cho người đấu giá trúng theo pháp luật hiện hành.

Điều 11. Tài sản không có người tham gia đấu giá:

Tại cuộc đấu giá nếu tài sản đưa ra đấu giá nhưng không có người tham gia đấu giá thì Hội đồng Đấu giá có thể xem xét:

1. Dưa ra tổ chức đấu giá lần 02 và thực hiện đúng theo qui chế;
2. Nếu không ai tham gia nữa, có thể xem xét bán cho các đối tượng có danh sách đăng ký tham gia đấu giá nhưng không được thấp hơn mức giá khởi điểm.
3. Nếu bán đấu giá không được thì Hội đồng Bán đấu giá đề nghị cấp thẩm quyền phê duyệt lại giá khởi điểm.

Điều 12. Phương thức thanh toán:

- Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày tổ chức đấu giá, người đấu giá trúng có trách nhiệm liên hệ với Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Tuy Phước để được hướng dẫn làm thủ tục nộp tiền vào ngân sách Nhà nước (qua Kho bạc huyện Tuy Phước).

- Người đấu giá trúng phải nộp tiền một lần số tiền đấu giá trúng vào Kho bạc nhà nước và không được xét miễn, giảm bất kỳ đối tượng nào. Trường hợp người đấu giá trúng không thực hiện nộp tiền đúng theo quy định thì Hội đồng Đấu giá không làm thủ tục giao tài sản. Tài sản đó sẽ được tổ chức đấu giá lại và người đấu trúng xem như từ chối mua, số tiền ký quỹ sẽ không hoàn trả lại và không được quyền khiếu nại.

CHƯƠNG III

QUI ĐỊNH QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN

Điều 13. Quyền và trách nhiệm của Hội đồng Đấu giá:

- Được quyền định chỉ hoặc hủy kết quả đấu giá trúng, nếu phát hiện có dấu hiệu thông đồng giữa các tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá;
- Được quyền hủy kết quả của tài sản được đấu giá trúng, nếu người được đấu giá trúng không thực hiện các quy định của qui chế nêu ở Điều 11, khi quá thời hạn 7 ngày kể từ ngày tổ chức bán đấu giá.
- Hoàn trả lại ngay tiền ký quỹ của người đấu giá không trúng.
- Hoàn trả lại tiền ký quỹ của người đấu trúng sau khi đã thực hiện nghĩa vụ tài chính tài sản đấu trúng.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng làm thủ tục nộp toàn bộ số tiền đấu giá trúng vào ngân sách Nhà nước đúng theo quy định của pháp luật và giao tài sản cho người đấu giá trúng.

Điều 14. Quyền và trách nhiệm của người đấu giá trúng:

- Phải nộp đầy đủ các khoản tiền theo quy định của pháp luật và tiền đấu giá trúng theo quy định của qui chế;

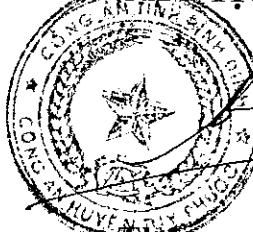
- Được nhận tài sản đấu giá trúng do cơ quan có thẩm quyền giao (Công an huyện Tuy Phước) và sử dụng tài sản theo đúng quy định của pháp luật.

Qui chế này gửi đến các đối tượng tham gia đấu giá và đã được thông qua./. 

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH;
- Thành viên HĐ bán đấu giá TS;
- Đối tượng tham gia đấu giá;
- Lưu VT.

HỘI ĐỒNG BÁN ĐẤU GIÁ TÀI SẢN HUYỆN
PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



Thượng tá Lê Đức Minh